TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độclập - Tự do - Hạnhphúc**

Bản án số: 146/2023/HS-ST
Ngày 31-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Đình Bàn và ông Bùi Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Bảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023 Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu N, sinh ngày 04/3/1971, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Y T, xã Y P, huyện Y L, tỉnh V P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị M1, con: Con: 02 con; con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Hữu N 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 14/4/2019, N chấp hành xong hình phạt tù, ngày 28/3/2018 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, hiện nay đã được xóa án tích. Ngày 22/4/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 669/QĐ-CT về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm cai nghiện đối với Nguyễn Hữu N thời hạn 02 năm, ngày 22/4/2010, N đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo N: Bà Trần Thị N - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Tạ Hoa N1, sinh năm 1955; địa chỉ: Tổ dân phố T H, phường Đ Đ, thành phố V Y, tỉnh V P (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/6/2023, Nguyễn Hữu N đang ở Trung tâm phòng chống các bệnh xã hội tỉnh Vĩnh Phúc để uống thuốc Methadone thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy loại Heroin nên N điều khiển xe mô tô BKS: 88F1-186.53 đến khu vực Đồi Cao thuộc địa phận phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, N gặp 01 người nam giới khoảng 40 tuổi, có dáng giống người nghiện đang đứng ở ven đường. Qua nói chuyện, N có hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy loại Heroin với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, N cầm gói ma túy vừa mua được ở bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực đường Lý Bôn thuộc phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên thì N bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Yên kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay trái của N 01 gói giấy bạc nhỏ, bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng, N khai nhận đây là gói ma túy Heroin N vừa mua được nhưng chưa kịp sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và đưa N cùng vật chứng về trụ sở Công an thành phố Vĩnh Yên để làm việc.

Tại Kết luận giám định số 1873/KLGĐ ngày 01/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1959g (Không phẩy một chín năm chín gam, không kể bao bì) là ma túy; loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1=0,1595 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ1745" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc".

Về nguồn gốc gói ma túy Heroin thu giữ của Nguyễn Hữu N, quá trình điều tra N khai nhận do được bạn nghiện giới thiệu tại khu vực Đồi Cao thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên có 01 nam giới thường hay bán ma túy, nên ngày 28/6/2023, N tìm gặp và mua được của 01 người nam giới không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể khoảng 40 tuổi, dáng người gầy 01 gói ma túy

Heroin với giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy N đi bộ đến đường Lý Bôn, phường Ngô Quyền thì bị công an bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 136/CT-VKSND.TPVY ngày 05/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Hữu N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Người chứng kiến tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp như Cáo trạng đã nêu (bút lục số 85 - 88).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/6/2023); áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 0,1595g ma túy Heroin và toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định; xác nhận Cơ quan điều tra đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ bạc đen, BKS: 88KF1-186.53 cho anh Nguyễn Việt Dũng.

Người bào chữa cho bị cáo N tại phiên tòa vắng mặt và gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo: Bị cáo N có tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo N là thành khẩn khai báo, bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt. Gia đình bị cáo N thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí lệ phí cho bị cáo N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hữu N không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vàocác tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi,

quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo N tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/6/2023, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ tại khu vực đường Lý Bôn, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên đã phát hiện Nguyễn Hữu N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của N 01 gói giấy bên trong chứa 0,1959g chất cục bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, loại Heroin. N khai nhận mục đích mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Hữu N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật quy định:

"1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroin… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người, làm tác hại cho chính bản thân của bị cáo cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù, nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2008, N bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định đưa vào Trung tâm cai nghiện với thời hạn 02 năm. Năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo là người có sức khỏe, nhận thức rõ nguy hiểm của ma túy

cũng như việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của mình bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Thời gian qua trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Nguyễn Hữu T được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Đối với người có liên quan: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho N, quá trình điều tra N khai mua ma túy của 01 người nam giới khoảng 40 tuổi, dáng người gầy tại khu vực đồi cao, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. N không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên về người nam giới có đặc điểm nêu trên nhưng chưa xác định được người này là ai. Ngoài lời khai của N, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định nhân thân, lai lịch của người bán ma túy trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,1595g ma túy Heroin và toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 88F1-186.53, quá trình điều tra, N khai nhận chiếc xe này do N mượn của anh Nguyễn Việt Dũng (là con trai của N) vào sáng ngày 28/6/2023. Khi mượn, N không nói cho anh Dũng biết việc N dùng xe để đi mua ma túy. Chiếc xe này là của anh Trần Văn Duy mua và đăng ký đứng tên anh Duy. Khoảng năm 2020 anh Duy bán lại chiếc xe này cho anh Dũng nhưng hai bên không viết giấy tờ mua bán xe với nhau. Kết quả tra cứu vật chứng ngày 21/9/2023 của Công an thành phố Vĩnh Yên thì chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Vì vậy xác định chiếc xe mô tô Hon da BKS: 88F1-186.53 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Việt Dũng, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 18/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều

tra, Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại cho anh Nguyễn Việt Dũng chiếc xe mô tô trên do đó Tòa án không xem xét đối với vật chứng trên.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/6/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1595 gam ma túy Heroin và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định MẪU TRẢ 1745 (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Hữu N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnhVĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường